

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**



## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	14 - 38

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

**Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (được đổi tên từ Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang) là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 3 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp nhận thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 16 lần, trong đó, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 16 ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc thay đổi vốn điều lệ.

**Trụ sở chính**

- Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 0240 3827 1620
- Fax : 0240 3827 1068

**Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:**

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh, chi tiết: Sản xuất các mặt hàng cao su, son, chất dẻo;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ, chi tiết: Sản xuất các mặt hàng phân bón;
- Sản xuất sắt, thép, gang; chi tiết: Sản xuất các mặt hàng sắt, thép;
- Sản xuất kim loại màu và kim loại quý, chi tiết: Sản xuất các mặt hàng kim loại màu;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Buôn bán các mặt hàng cao su, son, chất dẻo, phân bón; Buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại, chi tiết: Buôn bán sắt, thép, kim loại màu;
- Sản xuất hoá chất cơ bản, chi tiết: Sản xuất nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Đào Hữu Duy Anh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Phạm Văn Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Vũ Quốc Tuấn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**  
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

**Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Vũ Văn Ngọc	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Bà Phạm Thị Thoa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019
Ông Vũ Minh Thuyét	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2019

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	Ngày 29 tháng 3 năm 2010
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 29 tháng 3 năm 2010
Ông Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 29 tháng 3 năm 2010

**Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đào Hữu Huyền (bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2010).

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

## Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,  
**Tổng Giám đốc**



**Đào Hữu Huyền**

Ngày 02 tháng 3 năm 2020

Head Office	: 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970	kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi	: 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869	kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang	: Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806	kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Can Tho	: 15-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996	kttv.ct@a-c.com.vn

Số: 2.0083/20/TC-AC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 02 tháng 03 năm 2020, từ trang 07 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



**Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc**  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0368-2018-008-1

**Trần Kim Anh - Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1907-2018-008-1

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2020

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>545.192.853.016</b>	<b>391.365.323.670</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>55.911.513.004</b>	<b>230.951.366.650</b>
1. Tiền	111		5.911.513.004	4.626.435.143
2. Các khoản tương đương tiền	112		50.000.000.000	226.324.931.507
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>284.506.495.134</b>	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	284.506.495.134	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>154.658.720.468</b>	<b>96.425.054.543</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	25.613.331.393	84.669.258.721
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	4.983.145.832	10.362.320.934
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	8.833.101.219	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	115.229.142.024	1.393.474.888
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>49.013.453.981</b>	<b>51.311.471.725</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	49.013.453.981	51.311.471.725
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.102.670.429</b>	<b>12.677.430.752</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	1.102.670.429	1.491.245.396
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	11.186.185.356
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>3.062.295.566.680</b>	<b>3.010.050.619.884</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>180.071.714.652</b>	<b>41.706.726.424</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	179.946.575.764	41.537.420.869
<i>Nguyên giá</i>	222		296.935.531.720	140.781.339.936
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(116.988.955.956)	(99.243.919.067)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	125.138.888	169.305.555
<i>Nguyên giá</i>	228		265.000.000	265.000.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(139.861.112)	(95.694.445)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>9.532.144.389</b>	<b>135.243.830.268</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	9.532.144.389	135.243.830.268
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>2.845.094.822.400</b>	<b>2.803.094.822.400</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2b	2.845.094.822.400	2.785.094.822.400
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	-	18.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>27.596.885.239</b>	<b>30.005.240.792</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	27.596.885.239	30.005.240.792
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>3.607.488.419.696</b>	<b>3.401.415.943.554</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

### Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>179.105.113.701</b>	<b>74.067.849.456</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>179.105.113.701</b>	<b>74.067.849.456</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	21.413.425.813	39.031.890.217
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	846.935.676	674.038.690
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	6.127.823.501	6.096.484.895
4. Phải trả người lao động	314		10.539.467.315	10.629.452.825
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		4.223.218	44.323.466
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	132.785.094.639	3.092.200.913
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	-	4.917.712.200
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	7.388.143.539	9.581.746.250
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

### Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>3.428.383.305.995</b>	<b>3.327.348.094.098</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>3.428.383.305.995</b>	<b>3.327.348.094.098</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.293.636.160.000	1.078.038.110.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.293.636.160.000	1.078.038.110.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.786.667.372.400	1.786.667.372.400
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(8.730.000)	(8.730.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		257.245.282.295	113.739.392.364
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		90.843.221.300	348.911.949.334
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	348.911.949.334
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		90.843.221.300	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>3.607.488.419.696</b>	<b>3.401.415.943.554</b>

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 02 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	347.062.355.278	581.540.580.254
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	736.962.003	448.507.294
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		346.325.393.275	581.092.072.960
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	283.887.363.761	486.328.220.515
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		62.438.029.514	94.763.852.445
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	389.634.799.907	274.752.493.139
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	384.943.534	1.046.920.690
Trong đó: chi phí lãi vay	23		56.057.159	137.760.490
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	34.651.169.297	40.894.823.380
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	25.886.547.150	15.762.954.328
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		391.150.169.440	311.811.647.186
11. Thu nhập khác	31	VI.8	332.295.346	69.716.078
12. Chi phí khác	32	VI.9	929.493.192	10.000.000
13. Lợi nhuận khác	40		(597.197.846)	59.716.078
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		390.552.971.594	311.871.363.264
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	4.095.733.726	9.175.087.158
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>386.457.237.868</u>	<u>302.696.276.106</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	-	-

Lập, ngày 02 tháng 03 năm 2020

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	390.552.971.594	311.871.363.264
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	21.297.540.325	10.552.416.717
- Các khoản dự phòng	03	-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04 VI.5	21.475.521	72.341.154
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(389.578.453.270)	(273.796.222.526)
- Chi phí lãi vay	06 VI.5	56.057.159	137.760.490
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	22.349.591.329	48.837.659.099
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	30.930.194.728	59.599.425.230
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	2.298.017.744	(16.750.684.858)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(15.874.016.358)	(30.532.715.837)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	2.796.930.520	478.680.906
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(56.057.159)	(137.760.490)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15 V.14	(5.675.087.158)	(15.536.282.998)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(5.482.218.242)	(19.381.495.650)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>31.287.355.404</b>	<b>26.576.825.402</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(34.694.193.355)	(140.932.412.380)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	889.322.784	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(314.140.784.398)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	21.100.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(42.000.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	275.022.834.694	357.920.544.875
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(93.822.820.275)</b>	<b>216.988.132.495</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.18	53.900.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(268.150.000)
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.16	8.870.280.000	76.377.682.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16	(13.771.154.000)	(71.553.377.033)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.18	(161.503.447.800)	(99.788.695.600)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(112.504.321.800)</b>	<b>(95.232.540.633)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(175.039.786.671)</b>	<b>148.332.417.264</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>230.951.366.650</b>	<b>82.619.005.501</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(66.975)	(56.115)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>55.911.513.004</b>	<b>230.951.366.650</b>

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 02 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

### BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

#### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

##### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

##### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

##### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sản xuất, buôn bán vật liệu và các mặt hàng hóa chất.

##### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

##### 5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Doanh thu năm 2019 giảm gần 50% so với năm 2018 nguyên nhân chủ yếu là do doanh thu bán hàng hóa xuất khẩu giảm mạnh.

##### 6. Cấu trúc Công ty

###### Các Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Khu Công nghiệp Tăng Loong, Thị Trấn Tăng Loong, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	Sản xuất công nghiệp	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ (tên gọi cũ: Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ)	Lô CN5.3K, KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Hải Phòng	Kinh doanh kho bãi và lưu giữ hàng hóa	100%	30%	100%	30%

###### Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang – Chi nhánh Bình Dương	Khu Công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang – Chi nhánh Hưng Yên	Lô đất L4, Khu Công nghiệp Dệt may Phố Nối B, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### 7. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

### 8. **Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 310 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 301 nhân viên).

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. **Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. **Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. **Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 2. **Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

### 3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### 4. Các khoản đầu tư tài chính

#### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ bao gồm tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### *Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết*

#### *Công ty con*

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

#### *Công ty liên kết*

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

#### *Ghi nhận ban đầu*

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

#### *Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con và công ty liên kết*

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con, công ty liên kết. Nếu công ty con, công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

## **5. Các khoản phải thu**

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

### 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí công cụ dụng cụ, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định và tiền thuê đất trả trước. Các chi phí trả trước này được phân bổ thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

#### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

#### *Chi phí sửa chữa tài sản cố định*

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 12 tháng.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### *Tiền thuê đất trả trước*

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (36 năm).

### **8. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6

### **9. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có chương trình phần mềm máy tính.

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

### **10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

## 12. Vốn chủ sở hữu

### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

### *Thặng dư vốn cổ phần*

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Thặng dư vốn cổ phần phát sinh năm 2018 là 1.785.863.522.400 VND, do nghiệp vụ phát hành 57.794.936 cổ phiếu hoán đổi vào ngày 12 tháng 9 năm 2018.

### *Cổ phiếu quỹ*

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

## 13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

#### *Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm*

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### *Cổ tức được chia*

Cổ tức được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

### 15. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu là hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính : ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính : ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính kỳ tiếp theo.

### 16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

### 18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

### 19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

### 20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	715.934.926	2.346.272.955
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.195.578.078	2.280.162.188
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	50.000.000.000	226.324.931.507
<b>Cộng</b>	<b><u>55.911.513.004</u></b>	<b><u>230.951.366.650</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 2. Các khoản đầu tư tài chính

##### 2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Là các khoản tiền gửi có kỳ hạn 6 - 12 tháng, lãi suất từ 6,9% - 7,3%/năm; Các khoản tiền gửi này có giá trị ghi sổ bằng giá gốc.

##### 2b. Đầu tư vào công ty con và công ty liên kết

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<b>Đầu tư vào công ty con</b>	<b>2.845.094.822.400</b>		<b>2.785.094.822.400</b>	
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai <sup>(i)</sup>	2.785.094.822.400		2.785.094.822.400	
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ <sup>(ii)</sup>	60.000.000.000			
<b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>			<b>18.000.000.000</b>	
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ <sup>(ii)</sup>			18.000.000.000	
<b>Cộng</b>	<b>2.845.094.822.400</b>		<b>2.803.094.822.400</b>	

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi số 5300299830 ngày 01 tháng 10 năm 2018, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai 2.785.094.822.400 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ theo đăng ký, không thay đổi so với số đầu năm.

(ii) Trong năm Công ty đã mua thêm 4.200.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ với giá mua là 42.000.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ, tương ứng số vốn góp 60.000.000.000 VND. Ngày 17 tháng 05 năm 2019, Công ty con đã chuyển đổi hình thức sở hữu từ Công ty Cổ phần sang Công ty TNHH MTV theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi số 0201306816.

##### Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

##### Giao dịch với các công ty con

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với các công ty con như sau:

	Năm nay	Năm trước
<b>Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai</b>		
Nhập mua nguyên vật liệu của công ty con	18.561.057.006	98.631.764.397
Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty con	156.393.891.754	325.981.034.828
Bán TSCĐ cho công ty con	276.000.000	
Mua cổ phần Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ từ công ty con	42.000.000.000	
Cổ tức, lợi nhuận được chia	347.169.579.902	270.000.000.000
Chuyển quỹ phúc lợi cho công ty con	44.966.260.440	
<b>Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ</b>		
Doanh thu bán hàng hóa cho công ty con	16.927.538.215	1.516.161.265
Chi phí thuê kho của công ty con	949.336.920	21.294.298.980
Cổ tức, lợi nhuận được chia	29.202.969.684	



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<b>21.740.417.413</b>	<b>65.205.923.377</b>
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai	18.622.108.385	65.155.527.977
Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam	96.000.000	50.395.400
Công ty TNHH Văn Minh	3.022.309.028	
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<b>3.872.913.980</b>	<b>19.463.335.344</b>
Vital Chemtech LLP		16.811.641.440
Các khách hàng khác	3.872.913.980	2.651.693.904
<b>Cộng</b>	<b><u>25.613.331.393</u></b>	<b><u>84.669.258.721</u></b>

#### 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<b>4.983.145.832</b>	<b>10.362.320.934</b>
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và PCCC Hưng Yên		2.018.702.258
Công ty Cổ phần Thương mại và Kỹ Thuật Minh Dương	-	1.500.000.000
Công ty Xây dựng Thành Công	-	1.387.297.000
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Âu Lạc	-	933.134.400
Oci Company Ltd	2.303.124.391	
Các nhà cung cấp khác	2.680.021.441	4.523.187.276
<b>Cộng</b>	<b><u>4.983.145.832</u></b>	<b><u>10.362.320.934</u></b>

#### 5. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Khoản cho Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam (là Công ty con gián tiếp) vay với lãi suất 6%/ năm, thời hạn vay không xác định theo phụ lục hợp đồng số 20-07/HĐVV/DGC-PAC ngày 20 tháng 7 năm 2019, khoản cho vay không cần tài sản đảm bảo.

#### 6. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<b>109.262.548.488</b>			
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ - Phải thu lợi nhuận công ty con	7.262.548.488			
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai - Phải thu lợi nhuận công ty con	102.000.000.000			
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>5.966.593.536</b>		<b>1.393.474.888</b>	
Lãi tiền gửi ngân hàng dự thu	5.550.072.125		701.786.095	
Ký cược, ký quỹ	31.750.000		31.750.000	
Tạm ứng	212.793.000		619.059.399	
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	171.978.411		40.879.394	
<b>Cộng</b>	<b><u>115.229.142.024</u></b>		<b><u>1.393.474.888</u></b>	

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	31.160.531.199		18.167.094.516	
Công cụ, dụng cụ	19.503.076		13.903.305	
Thành phẩm	17.833.419.706		33.130.473.904	
<b>Cộng</b>	<b>49.013.453.981</b>		<b>51.311.471.725</b>	

Toàn bộ giá trị hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng (Xem thuyết minh số V.17a).

#### 8. Chi phí trả trước

##### 8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	903.074.240	1.304.178.608
Chi phí khác	199.596.189	187.066.788
<b>Cộng</b>	<b>1.102.670.429</b>	<b>1.491.245.396</b>

##### 8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí thuê đất	103.164.419	137.523.791
Chi phí thuê sân tập cho đội bóng chuyên	988.000.000	1.222.000.000
Tiền thuê lại đất phục vụ dự án xây nhà máy khu Phố Nối – Hưng Yên (*)	26.505.720.820	28.600.000.000
Chi phí trả trước khác phục vụ dự án xây dựng nhà máy khu Phố Nối – Hưng Yên		45.717.001
<b>Cộng</b>	<b>27.596.885.239</b>	<b>30.005.240.792</b>

(\*) Tiền thuê đất có thời gian thuê đã trả trước là 36 năm (từ năm 2017 đến năm 2053). Tiền thuê đất này được phân bổ từ tháng 1 năm 2019

#### 9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	18.527.347.713	56.957.900.900	64.900.105.654	395.985.669	140.781.339.936
Mua trong năm	449.939.063	10.604.032.989	727.936.364	64.709.090	11.846.617.506
Đầu tư XDCH hoàn thành	66.829.517.642	81.189.608.392	-	-	148.019.126.034
Thanh lý, nhượng bán	-	(691.942.847)	(1.136.048.909)	-	(1.827.991.756)
Giảm khác (*)	(1.883.560.000)	-	-	-	(1.883.560.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>83.923.244.418</b>	<b>148.059.599.434</b>	<b>64.491.993.109</b>	<b>460.694.759</b>	<b>296.935.531.720</b>

Trong đó:

Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

8.973.854.221	44.593.737.365	12.051.789.046	395.985.669	66.015.366.301
---------------	----------------	----------------	-------------	----------------

Chờ thanh lý

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	13.755.595.299	48.299.877.800	36.792.460.299	395.985.669	99.243.919.067
Khấu hao trong năm	3.388.620.447	8.821.675.029	9.035.888.283	7.189.899	21.253.373.658
Thanh lý, nhượng bán	-	(488.727.860)	(1.136.048.909)	-	(1.624.776.769)
Giảm khác (*)	(1.883.560.000)	-	-	-	(1.883.560.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>15.260.655.746</b>	<b>56.632.824.969</b>	<b>44.692.299.673</b>	<b>403.175.568</b>	<b>116.988.955.956</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	4.771.752.414	8.658.023.100	28.107.645.355	-	41.537.420.869
<b>Số cuối năm</b>	<b>68.662.588.672</b>	<b>91.426.774.465</b>	<b>19.799.693.436</b>	<b>57.519.191</b>	<b>179.946.575.764</b>

Trong đó:  
Tạm thời chưa sử dụng  
Đang chờ thanh lý

(\*) Là giá trị phần nhà kho giảm do tháo dỡ, di dời xuống nhà máy tại Hưng Yên.

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 7.367.041.214 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty con (Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai) tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội với số dư nợ gốc và tiền lãi cùng các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ số nợ gốc này tối đa là 600.000.000.000 VND.

### 10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình của Công ty là phần mềm máy vi tính.

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Số đầu năm	265.000.000	95.694.445	169.305.555
Khấu hao trong năm	-	44.166.667	(44.166.667)
<b>Số cuối năm</b>	<b>265.000.000</b>	<b>139.861.112</b>	<b>125.138.888</b>

### 11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Thanh lý, nhượng bán	Số cuối năm
Chi phí khai thác mỏ quặng Apatit <sup>(i)</sup>	9.191.957.389	-	-	-	9.191.957.389
Công trình nhà máy Hưng Yên <sup>(ii)</sup>	126.051.872.879	25.970.874.238	(148.019.126.034)	(4.003.621.083)	-
Tổ hợp chung cư Đức Giang	-	340.187.000	-	-	340.187.000
<b>Cộng</b>	<b>135.243.830.268</b>	<b>26.311.061.238</b>	<b>(148.019.126.034)</b>	<b>(4.003.621.083)</b>	<b>9.532.144.389</b>

(i) Dự án khai thác mỏ Apatit tại xã Quảng Kim và xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tổng mức đầu tư dự kiến là 100.000.000.000 VND. Hiện tại Công ty đã hoàn thành công tác đánh giá trữ lượng tài nguyên, chưa hoàn thành thủ tục xin cấp giấy phép khai thác.

(ii) Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các loại chất tẩy rửa, hóa chất phục vụ ngành tẩy rửa, hóa chất tinh khiết theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 27 tháng 02 năm 2017; tại Lô đất L4, KCN dệt may Phố Nối B, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên với tổng mức đầu tư là 210.000.000.000 VND. Thời gian xây dựng dự kiến thực hiện dự án trong vòng 24 tháng kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trong năm, Công ty đã hoàn thành đầu tư và ghi tăng tài sản cố định đối với tất cả các hạng mục Công trình nhà máy Hưng Yên.

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 12. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		<i>20.650.321.300</i>
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ		18.817.688.100
Công ty TNHH Văn Minh		1.832.633.200
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>21.413.425.813</i>	<i>18.381.568.917</i>
Ho Tung Chemical Corp	5.803.954.406	12.087.641.748
Sumitomo Corporation	5.854.789.308	
Công ty Cổ phần Sản xuất Ngọc Lâm	3.150.038.100	
Các nhà cung cấp khác	6.604.643.999	6.293.927.169
<b>Cộng</b>	<b><u>21.413.425.813</u></b>	<b><u>39.031.890.217</u></b>

#### 13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	<i>846.935.676</i>	<i>674.038.690</i>
Công ty TNHH XNK Bình Nguyên Xanh	76.095.121	106.095.121
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thành Ngọc	104.059.524	
Lương Công Tiến	200.000.000	
Các khách hàng khác	466.781.031	567.943.569
<b>Cộng</b>	<b><u>846.935.676</u></b>	<b><u>674.038.690</u></b>

#### 14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT đầu ra		5.077.220.459	(3.826.075.585)	1.251.144.874
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		7.909.515.025	(7.909.515.025)	
Thuế xuất, nhập khẩu		422.208.876	(422.208.876)	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.675.087.158	4.095.733.726	(5.675.087.158)	4.095.733.726
Thuế thu nhập cá nhân	421.397.737	8.828.389.111	(8.468.841.947)	780.944.901
Thuế nhà đất, tiền thuê đất		3.307.672.810	(3.307.672.810)	
Các loại thuế khác		5.000.000	(5.000.000)	
<b>Cộng</b>	<b><u>6.096.484.895</u></b>	<b><u>29.645.740.007</u></b>	<b><u>(29.614.401.401)</u></b>	<b><u>6.127.823.501</u></b>

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán hàng xuất khẩu	0%
- Doanh thu bán hóa chất theo danh mục	5%
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong nước	10%

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### *Thuế xuất, nhập khẩu*

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	390.552.971.594	311.871.363.264
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	6.298.246.624	4.004.072.526
- Các khoản điều chỉnh giảm	6.298.246.624	4.067.827.088
		(63.754.562)
Thu nhập chịu thuế	396.851.218.218	315.875.435.790
Thu nhập được miễn thuế	(376.372.549.586)	(270.000.000.000)
Thu nhập tính thuế	20.478.668.632	45.875.435.790
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b><u>4.095.733.726</u></b>	<b><u>9.175.087.158</u></b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

### *Tiền thuê đất*

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m<sup>2</sup> và 1.739,8m<sup>2</sup> đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 3.245.177.454 VND/năm và 62.495.356 VND/năm theo quy định tại thông báo của cơ quan thuế.

### *Thuế nhà đất*

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

### *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

## 15. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	<i>132.785.094.639</i>	<i>3.092.200.913</i>
Kinh phí công đoàn	137.158.868	149.052.096
Tiền nhận đặt cọc xe	3.285.192.771	2.200.694.439
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	129.362.743.000	742.454.378
<b>Cộng</b>	<b><u>132.785.094.639</u></b>	<b><u>3.092.200.913</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 16. Vay ngắn hạn

Là khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao dịch theo hợp đồng cấp tín dụng số 01.2017/HĐTDK ngày 28 tháng 12 năm 2017. Hạn mức tín dụng 50.000.000.000 VND. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động, mở LC và phát hành bảo lãnh thanh toán phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, lãi suất quy định cụ thể theo từng kế ước nhận nợ. Khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	4.917.712.200
Số tiền vay phát sinh	8.870.280.000
Tăng do chênh lệch tỷ giá phát sinh	5.450.000
Giảm do chênh lệch tỷ giá phát sinh	(22.288.200)
Trả nợ vay bằng tiền	(4.897.614.000)
Trả nợ vay thông qua bù trừ chiết khấu LC	(8.873.540.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>

#### 17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Chuyển quỹ cho Công ty con	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	7.415.399.193		(3.676.088.000)		3.739.311.193
Quỹ phúc lợi	2.166.347.057	48.254.875.971	(1.806.130.242)	(44.966.260.440)	3.648.832.346
<b>Cộng</b>	<b>9.581.746.250</b>	<b>48.254.875.971</b>	<b>(5.482.218.242)</b>	<b>(44.966.260.440)</b>	<b>7.388.143.539</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 18. Vốn chủ sở hữu

##### 18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	1.072.000.000	(8.730.000)	105.260.859.718	59.781.325.462	666.194.205.180
Phân phối lợi nhuận năm 2017	-	-	8.478.532.646	(13.565.652.234)	(5.087.119.588)
Phát hành cổ phiếu hoán đổi	1.785.863.522.400	-	-	-	2.363.812.882.400
Chi phí phát hành cổ phiếu hoán đổi	(268.150.000)	-	-	-	(268.150.000)
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	302.696.276.106	302.696.276.106
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>1.786.667.372.400</b>	<b>(8.730.000)</b>	<b>113.739.392.364</b>	<b>348.911.949.334</b>	<b>3.327.348.094.098</b>
Số dư đầu năm nay	1.786.667.372.400	(8.730.000)	113.739.392.364	348.911.949.334	3.327.348.094.098
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	161.698.050.000	-	-	(161.698.050.000)	-
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	386.457.237.868	386.457.237.868
Trích lập các quỹ	-	-	143.505.889.931	(191.760.765.902)	(48.254.875.971)
Chia cổ tức năm 2018 bằng tiền	-	-	-	(161.704.407.000)	(161.704.407.000)
Tạm ứng cổ tức năm 2019	-	-	-	(129.362.743.000)	(129.362.743.000)
Phát hành cổ phiếu ESOP (*)	53.900.000.000	-	-	-	53.900.000.000
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>1.293.636.160.000</b>	<b>(8.730.000)</b>	<b>257.245.282.295</b>	<b>90.843.221.300</b>	<b>3.428.383.305.995</b>

(\*) Trong năm, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) số tiền 53.900.000.000 VND, tương ứng 5.390.000 cổ phiếu (số cổ phiếu lẻ không phát hành hết là 0 cổ phiếu).



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 18b. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	129.363.616	107.803.811
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	129.363.616	107.803.811
- Cổ phiếu phổ thông	129.363.616	107.803.811
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(873)	(873)
- Cổ phiếu phổ thông	(873)	(873)
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	129.362.743	107.802.938
- Cổ phiếu phổ thông	129.362.743	107.802.938
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

### 18c. Phân phối lợi nhuận

Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Công ty đã thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 như sau:

VND

- Trích quỹ đầu tư phát triển (trong đó, số trích tương ứng phần thuế TNDN được miễn là 63.081.096.647 VND, số trích tương ứng 10% lợi nhuận còn lại là 80.424.793.284 VND) : 143.505.889.931
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 48.254.875.971
- Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (15% vốn điều lệ) : 161.704.407.000
- Chia cổ tức cho các cổ đông bằng cổ phiếu (15% vốn điều lệ) : 161.704.407.000
- Tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt (10% vốn điều lệ) : 129.362.743.000

Thực tế Công ty đã chia cổ tức bằng cổ phiếu, số tiền 161.698.050.000 VND, tương ứng 16.169.805 cổ phiếu (số cổ phiếu lẻ không phát hành hết là 635 cổ phiếu).

Trong năm, Công ty đã tạm ứng cổ tức bằng tiền theo Nghị quyết HĐQT số 16/2019/NQ-HĐQT ngày 02 tháng 12 năm 2019, tỷ lệ 10%/Cổ phần, 01 cổ phần được nhận 1.000 đồng.

### 19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

#### 19a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền bao gồm 1.106,15 USD (số đầu năm là 16.579,31 USD).

#### 19b. Nợ khó đòi đã xử lý

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Nguyên nhân xóa sổ</u>
Doanh nghiệp tư nhân Hưng Thái	280.294.078	280.294.078	Phá sản
DNTN Tân Nguyễn Huy Hoàng (Võ Kim Thu Hồng)	132.163.584	132.163.584	Phá sản
Bùi Ngọc Nhung	100.045.073	100.045.073	Bỏ trốn
Lê Viết Dũng	43.760.507	43.760.507	Bỏ trốn
Các đối tượng khác	144.280.707	144.280.707	Bỏ trốn
<b>Cộng</b>	<b><u>700.543.950</u></b>	<b><u>700.543.950</u></b>	



# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

#### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

##### 1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	47.909.953.516	243.195.614.123
Doanh thu bán thành phẩm	218.953.965.780	255.351.404.827
Doanh thu cung cấp dịch vụ	80.198.435.982	82.993.561.304
<b>Cộng</b>	<b><u>347.062.355.278</u></b>	<b><u>581.540.580.254</u></b>

##### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các công ty con, công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2, Công ty còn phát sinh các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty con, công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH Văn Minh	47.524.074.429	41.909.544.299
Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam	362.745.228	281.760.676

#### 2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Là khoản hàng bán bị trả lại.

#### 3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	45.399.663.823	198.953.230.971
Giá vốn của thành phẩm đã bán	179.568.145.373	215.319.330.612
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	58.919.554.565	72.055.658.932
<b>Cộng</b>	<b><u>283.887.363.761</u></b>	<b><u>486.328.220.515</u></b>

#### 4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	9.135.571	3.887.180
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	12.761.119.626	3.796.222.526
Lãi tiền cho vay	298.811.955	
Cổ tức, lợi nhuận được chia	376.372.549.586	270.000.000.000
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	193.183.169	952.383.433
<b>Cộng</b>	<b><u>389.634.799.907</u></b>	<b><u>274.752.493.139</u></b>

#### 5. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	56.057.159	137.760.490
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	307.410.854	836.819.046
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	21.475.521	72.341.154
<b>Cộng</b>	<b><u>384.943.534</u></b>	<b><u>1.046.920.690</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### 6. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	13.154.604.386	12.546.139.101
Chi phí vật liệu, bao bì	356.145.452	29.946.037
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	673.076.753	490.019.299
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.223.865.934	712.987.465
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.322.684.077	10.422.546.610
<i>Trong đó: Chi phí vận chuyển</i>	<i>841.241.858</i>	<i>5.644.708.908</i>
Các chi phí khác	13.955.557.686	16.693.184.868
<i>Trong đó: Chi phí hoa hồng bán hàng</i>	<i>1.720.268.141</i>	<i>4.270.296.994</i>
<b>Cộng</b>	<b><u>34.651.169.297</u></b>	<b><u>40.894.823.380</u></b>

### 7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	11.332.664.278	8.180.452.760
Chi phí vật liệu quản lý	541.550.914	331.345.506
Chi phí khấu hao tài sản cố định	7.826.147.421	1.555.953.168
Thuế, phí và lệ phí	4.204.485.035	3.431.679.832
Chi phí dịch vụ mua ngoài	579.943.936	379.017.735
Các chi phí khác	1.401.755.566	1.884.505.327
<b>Cộng</b>	<b><u>25.886.547.150</u></b>	<b><u>15.762.954.328</u></b>

### 8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	145.972.103	
Thu nhập khác	186.323.243	69.716.078
<b>Cộng</b>	<b><u>332.295.346</u></b>	<b><u>69.716.078</u></b>

### 9. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, bị truy thu	699.566.001	
Chi phí phá dỡ nhà kho	197.785.714	
Phạt vi phạm hành chính		10.000.000
Chi phí khác	32.141.477	
<b>Cộng</b>	<b><u>929.493.192</u></b>	<b><u>10.000.000</u></b>

### 10. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	202.869.699.759	196.857.284.334
Chi phí nhân công	50.906.319.141	49.741.360.266
Chi phí khấu hao tài sản cố định	21.297.540.325	10.552.416.717
Chi phí dịch vụ mua ngoài	19.912.697.656	14.076.127.734
Chi phí khác	36.864.452.705	41.196.145.309
<b>Cộng</b>	<b><u>331.850.709.586</u></b>	<b><u>312.423.334.360</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	193.934.225	1.473.449.673
Thù lao	432.000.000	
<b>Cộng</b>	<b><u>625.934.225</u></b>	<b><u>1.473.449.673</u></b>

#### 1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đồng sáng lập
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Công ty con
Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Đình Vũ (tên gọi cũ: Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ)	Công ty liên kết (đến ngày 17 tháng 5 năm 2019)
Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam	Công ty con (từ ngày 17 tháng 5 năm 2019)
Công ty TNHH Văn Minh	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT/ Công ty con của Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang - Lào Cai
	Bên liên quan của Chủ tịch HĐQT

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### *Giao dịch với các bên liên quan khác*

Ngoài các giao dịch phát sinh với các công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty TNHH Văn Minh</b>		
Mua hàng hóa dịch vụ	69.631.708.349	72.935.893.243
<b>Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam</b>		
Mua TSCĐ từ bên liên quan		650.000.000
Mua hàng hóa, dịch vụ của	9.877.758.600	118.003.788
Bán TSCĐ cho bên liên quan	550.777.329	
Cho bên liên quan vay	12 830 000 000	
Lãi vay nhập gốc	298 811 955	

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thị trường. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thị trường.

### *Công nợ với các bên liên quan khác*

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.11, V.14.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

### *Cam kết, bảo lãnh*

Công ty cam kết bảo đảm cho khoản vay của Công ty Cổ phần Phốt pho Apatit Việt Nam tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội với số dư nợ gốc và tiền lãi cùng các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ số nợ gốc này tối đa là 5.200.000 USD

Công ty dùng máy móc thiết bị, quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc sở hữu của mình, để bảo đảm cho khoản vay của Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Lào Cai tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội với số dư nợ gốc và tiền lãi cùng các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ số nợ gốc này tối đa là 600.000.000.000 VND (xem thuyết minh số V.8).

## **2. Thông tin về bộ phận**

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.

### **2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh**

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Sản xuất Bột giặt và Hóa chất
- Lĩnh vực 2: Hoạt động buôn bán thương mại hóa chất
- Lĩnh vực 3: Cung cấp dịch vụ vận chuyển, cho thuê kho

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Cộng
<b>Năm nay</b>				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	218.217.003.777	47.909.953.516	80.198.435.982	346.325.393.275
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>				<b>346.325.393.275</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	38.648.858.404	2.510.289.693	21.278.881.417	62.438.029.514
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(60.537.716.447)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				1.900.313.067
Doanh thu hoạt động tài chính				389.634.799.907
Chi phí tài chính				(384.943.534)
Thu nhập khác				332.295.346
Chi phí khác				(929.493.192)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(4.095.733.726)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>				<b>386.457.237.868</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>				
	<b>37.572.211.560</b>	<b>218.897.301</b>	<b>366.569.883</b>	<b>38.157.678.744</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>				
	<b>18.027.510.256</b>	<b>1.781.219.716</b>	<b>2.981.656.730</b>	<b>22.790.386.701</b>
<b>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</b>				
<b>Năm trước</b>				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	254.902.897.533	243.195.614.123	82.993.561.304	581.092.072.960
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				-
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>254.902.897.533</b>	<b>243.195.614.123</b>	<b>82.993.561.304</b>	<b>581.092.072.960</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	39.583.566.921	44.242.383.152	10.937.902.372	94.763.852.445
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(56.657.777.708)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				38.106.074.737
Doanh thu hoạt động tài chính				274.752.493.139
Chi phí tài chính				(1.046.920.690)

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

	<u>Lĩnh vực sản xuất</u>	<u>Lĩnh vực thương mại</u>	<u>Lĩnh vực dịch vụ</u>	<u>Cộng</u>
Thu nhập khác				69.716.078
Chi phí khác				(10.000.000)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(9.175.087.158)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>				<b><u>302.696.276.106</u></b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>				
	<b><u>135.999.105.858</u></b>	<b><u>3.678.226.936</u></b>	<b><u>1.255.079.585</u></b>	<b><u>140.932.412.380</u></b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>				
	<b><u>6.550.771.126</u></b>	<b><u>3.632.530.312</u></b>	<b><u>1.239.646.645</u></b>	<b><u>11.422.948.082</u></b>
<b>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</b>				
Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:				
	<u>Lĩnh vực sản xuất</u>	<u>Lĩnh vực thương mại</u>	<u>Lĩnh vực dịch vụ</u>	<u>Cộng</u>
<b>Số cuối năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	<u>158.625.170.873</u>	<u>20.393.551.546</u>	<u>28.107.645.355</u>	207.126.367.774
Tài sản phân bổ cho bộ phận				
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				<u>3.400.362.051.922</u>
<b>Tổng tài sản</b>				<b><u>3.607.488.419.696</u></b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	<u>8.550.405.726</u>	<u>15.580.543.557</u>		24.130.949.283
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận				
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				<u>154.974.164.418</u>
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b><u>179.105.113.701</u></b>
<b>Số đầu năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	<u>205.678.044.273</u>	<u>16.811.641.440</u>	<u>70.455.236</u>	222.560.140.949
Tài sản phân bổ cho bộ phận				
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				<u>3.178.855.802.605</u>
<b>Tổng tài sản</b>				<b><u>3.401.415.943.554</u></b>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	<u>12.087.641.748</u>		<u>18.817.688.100</u>	30.905.329.848
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				<u>74.067.849.456</u>
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b><u>74.067.849.456</u></b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## 2b. Thông tin về khu vực địa lý

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Khu vực trong nước	338.758.116.368	474.720.785.561
Khu vực nước ngoài	7.567.276.907	106.371.287.399
<b>Cộng</b>	<b>346.325.393.275</b>	<b>581.092.072.960</b>

## 3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 20 tháng 1 năm 2020, HĐQT Công ty đã ra nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐQT thông qua việc thành lập Công ty TNHH MTV Thể thao Đức Giang, có vốn điều lệ 5 tỷ VND, do Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang sở hữu 100% vốn điều lệ.

Ngoài sự kiện trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Lập, ngày 02 tháng 03 năm 2020

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

